

Tác động của cấu trúc ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương

Hoàng Khắc Nam^(*)

Tóm tắt: Cấu trúc là một trong các nhân tố bên ngoài quan trọng nhất tác động tới các quốc gia và quan hệ giữa chúng. Việt Nam là một quốc gia thuộc khu vực châu Á - Thái Bình Dương (CA-TBD) nên cũng chịu tác động từ cấu trúc khu vực. Bài viết đề cập đến cơ sở lý luận về tác động của cấu trúc, đồng thời xem xét thực tế tác động của cấu trúc ở khu vực CA-TBD.

Từ khóa: Cấu trúc, Tác động của cấu trúc, Quan hệ quốc tế, Châu Á-Thái Bình Dương

Abstract: Structure is one of the most pivotal exogenous factors affecting states and their relations. Located in the Asia Pacific region, Vietnam is no exception, affected by the regional structure. The paper presents a theoretical basis of structural impacts and examines those in the Asia Pacific region.

Keywords: Structure, Structural Impact, International Relations, Asia-Pacific

Mở đầu

Xét về mặt lịch sử, cấu trúc được định hình cùng sự phát triển hệ thống quốc tế với tác động ngày càng tăng trong thời hiện đại (Xem: Hoàng Khắc Nam, 2020a: 3-15). Xét về mặt lý luận, tầm quan trọng của cấu trúc đối với quan hệ quốc tế (QHQT) đã được hầu hết các lý thuyết QHQT lớn ghi nhận (Xem: Hoàng Khắc Nam, 2020b). Trong đó, có lý thuyết đánh giá rất cao vai trò của cấu trúc như Chủ nghĩa Hiện thực Mới hay nhóm lý thuyết được xếp trong dòng Chủ nghĩa Cấu trúc. Vì thế, việc tìm hiểu tác động của cấu trúc đối với quốc gia và mối quan hệ giữa các quốc gia là cần thiết để

hoạch định chính sách cũng như góp phần trong việc xây dựng các biện pháp ứng phó thích hợp.

Việt Nam là một quốc gia thuộc khu vực CA-TBD nên cũng chịu tác động không nhỏ của cấu trúc khu vực, khi mở cửa hội nhập càng sâu rộng thì tác động này cũng càng gia tăng. Vì thế, việc nghiên cứu tác động của cấu trúc khu vực đối với Việt Nam là hết sức cần thiết. Bài viết bước đầu nhận diện các tác động đó.

Ngoài ra, qua nghiên cứu trường hợp thực tiễn ở khu vực CA-TBD, bài viết hy vọng đóng góp thêm vào hai vấn đề hiện đang còn tranh luận. Một là, các lý thuyết khác nhau thì quan niệm không giống nhau về tác động của cấu trúc. Sự khác nhau này thể hiện ở quan niệm về vai trò, hướng, cường độ, mức độ của tác động. Hai là, việc

^(*) GS.TS., Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội;
Email: hknam84@yahoo.com

ngiên cứu chủ đề này ở Việt Nam nhiều khi chưa có sự phân định rõ ràng giữa tác động của cấu trúc với các tác động bên ngoài khác, trong khi thực tế hai loại tác động này là khác nhau. Cả hai vấn đề này đều gây khó khăn trong việc xác định nội dung tác động, khả năng tác động và sự vận động của chúng. Mặc dù bài viết chưa đưa ra được câu trả lời cuối cùng cho hai vấn đề trên nhưng có thể đóng góp phần nào vào sự luận giải về chúng qua trường hợp thực tiễn ở khu vực CA-TBD.

1. Cơ sở lý luận phân tích tác động của cấu trúc

Tác động của cấu trúc nhiều khi khá vô hình và khó nhận biết, thậm chí càng không đơn giản khi xác định hướng, quy mô và mức độ của tác động. Vì thế, trong quá trình đánh giá khả năng tác động của cấu trúc khu vực CA-TBD, có thể dựa trên một số cơ sở sau:

- *Thứ nhất*, so với các tác động khác, tác động của cấu trúc ổn định hơn do cấu trúc và các phương diện chính của nó đều thay đổi chậm. Trong một cấu trúc quốc tế, sự phân bố quyền lực dựa trên tương quan sức mạnh, nhưng tương quan này không dễ thay đổi mà đều cần có quá trình lâu dài. Tương tự với các mẫu hình quan hệ phổ biến và luật lệ chung, một mặt chúng đã có một quá trình tồn tại trong hệ thống - cấu trúc, mặt khác được sự ủng hộ của các cường quốc và nhiều nước khác nên chúng cũng khó thay đổi nhanh chóng dù luôn có sự dao động bởi sự cạnh tranh hoặc ý muốn thay đổi.

- *Thứ hai*, tác động của cấu trúc mạnh hay yếu phụ thuộc đáng kể vào hệ thống quốc tế với mức độ tương tác giữa các chủ thể QHQT. Thông thường, nếu hệ thống quốc tế chặt chẽ, tương tác giữa các chủ thể sâu sắc, thì tác động của cấu trúc dễ ảnh hưởng đến các chủ thể và quan hệ giữa chúng hơn.

Ngược lại, nếu hệ thống quốc tế lỏng lẻo, tương tác giữa các chủ thể không sâu sắc, thì tác động của cấu trúc hoàn toàn có thể yếu hơn. Trong trường hợp khu vực CA-TBD, cấu trúc cũng dao động trên cả ba lĩnh vực (an ninh - chính trị, kinh tế và phi vật chất) và tác động của cấu trúc là đủ mạnh, bởi hệ thống khu vực đã được định hình và sự phụ thuộc lẫn nhau giữa các chủ thể trong khu vực là khá lớn. Thực tế cho thấy, các nước đều theo chủ nghĩa khu vực và trong chính sách đối ngoại chính sách khu vực luôn là ưu tiên lớn. Ngoài ra, tác động của các cấu trúc trong những lĩnh vực khác nhau hoàn toàn có thể tác động đến nhau bởi sự tương tác giữa các lĩnh vực trong đời sống quốc tế ngày càng tăng. Đó là sự cộng hưởng tác động giữa các cấu trúc lĩnh vực.

- *Thứ ba*, tác động của cấu trúc an ninh - chính trị và cấu trúc kinh tế là khá mạnh, bởi hai lĩnh vực này chứa đựng lợi ích cơ bản là an ninh và phát triển của mọi quốc gia trong khu vực. Đây cũng là tình trạng của mọi cấu trúc khu vực trên thế giới. Tác động của cấu trúc an ninh - chính trị khu vực CA-TBD ngày càng tăng lên bởi lịch sử ở đây luôn chứa đựng nguy cơ an ninh, do đó các nước đều quan tâm đặc biệt tới cấu trúc trong lĩnh vực này. Tương tự như vậy, trong cấu trúc kinh tế, sự tập trung cho phát triển và mức độ phụ thuộc vào nhau về kinh tế trong khu vực khá sâu sắc khiến cho tác động của cấu trúc kinh tế khu vực cũng đủ lớn. Trong khi đó, tác động của cấu trúc phi vật chất khu vực lại yếu hơn. Điều này được quy định không chỉ bởi lợi ích trong lĩnh vực này chưa lớn mà còn vì cấu trúc của lĩnh vực này chưa định hình đậm nét, còn nhiều khác biệt và sự đua tranh nên tác động của nó cũng vì thế bị hạn chế theo. Đây là điểm khác của khu vực CA-TBD với khu vực châu Âu - nơi cấu trúc phi vật chất có tác động khá mạnh.

- *Thứ tư*, cho dù có cùng nguồn, cùng hướng nhưng tác động của cấu trúc khu vực tới mỗi quốc gia cũng sẽ không giống nhau. Sõ dĩ như vậy là vì sự khác nhau của các quốc gia về khả năng tiếp nhận, khả năng chịu đựng và khả năng ứng phó trước tác động. Cho nên, có vấn đề có thể gây tác động lớn đến quốc gia này nhưng lại là vấn đề nhỏ đối với quốc gia khác. Tương tự, có tác động là tiêu cực đối với nước này nhưng lại là tích cực đối với nước khác. Bên cạnh đó, tác động còn phụ thuộc vào nhận thức của từng quốc gia mà cụ thể ở đây là của giới lãnh đạo hay giới tinh hoa. Do đó, trong khu vực, có tình trạng nước này coi là có tác động nhưng nước khác lại không; có nước coi là tác động lớn nhưng nước khác lại coi là tác động nhỏ. Vì thế, nhận biết tác động thường phải xem xét qua hành vi và nhận thức của từng chủ thể. Hơn nữa, tác động chung của cấu trúc thì có nhưng khó mà có tác động như nhau cho các quốc gia cùng khu vực.

- *Thứ năm*, khi xác định tác động của cấu trúc khu vực đối với quốc gia, cần phân biệt tác động tới diện hay điểm. Có tác động tới cả nước, nhưng cũng có tác động chỉ tới một vùng địa lý nào đó. Có tác động tới toàn xã hội của một quốc gia, nhưng cũng có tác động chỉ tới một tầng lớp hay một bộ phận cư dân nào đó. Có tác động tới toàn bộ lĩnh vực chính trị, nhưng cũng có tác động chỉ tạo ra vấn đề cụ thể nào đó. Có tác động tới toàn bộ lĩnh vực kinh tế, nhưng cũng có tác động chỉ tới một vài lĩnh vực, ngành nghề nhất định. Ngoài ra, cũng cần lưu ý, diện càng quan trọng thì tác động càng trở thành mạnh, điểm càng cốt yếu thì tác động càng trở thành lớn. Sự phân biệt này là cần thiết trong hoạch định đối sách nhằm hạn chế được “sự thừa hoặc thiếu” không cần thiết trong nhận định và đánh giá tác động. Từ đó, có thể phân bổ nguồn lực hợp lý,

chọn biện pháp và công cụ thích hợp để ứng phó.

- *Thứ sáu*, trong tác động của cấu trúc nói riêng hay trong QHQT nói chung luôn song hành cả cơ hội và thách thức. Việc nhận biết cơ hội và thách thức là cần thiết để tận dụng cơ hội và hạn chế thách thức từ tác động của cấu trúc. Trong chừng mực nào đó, tác động thuận lợi liên quan nhiều đến cơ hội, còn tác động bất lợi lại tạo ra thách thức. Bên cạnh đó, cơ hội không tận dụng được sẽ dễ chuyển thành thách thức bởi cơ hội là có hạn, nếu nước này không tận dụng thì nước khác sẽ tận dụng và chiếm lợi thế hơn. Điều này khá quan trọng đối với các nước vừa và nhỏ, vì nếu không tận dụng được cơ hội sẽ đối mặt với nguy cơ tụt hậu. Ngoài ra, đôi khi thách thức cũng có thể chuyển hóa thành cơ hội. Khi một nước vượt qua được thách thức, không chỉ nước đó sẽ “trưởng thành” lên, được các nước khác ghi nhận hơn, mà cơ hội do đó sẽ đến nhiều hơn.

- *Thứ bảy*, tác động của cấu trúc tuy phải tính đến nhưng không phải lúc nào cũng mang tính chất quyết định. Cấu trúc chỉ là một nhân tố khách quan bên ngoài và dù là quan trọng nhưng không phải là duy nhất. Các hiện tượng trong QHQT nói chung, các quyết định chính sách hay lựa chọn công cụ của các quốc gia nói riêng còn phụ thuộc vào cả những nhân tố khách quan trong nước và nhân tố chủ quan. Vì thế, tác động của cấu trúc chỉ nên được coi là một nhân tố quan trọng chứ không phải là duy nhất. Các kết quả trong QHQT phải tính đến cả cấu trúc cùng những yếu tố khác.

Dựa vào bảy cơ sở trên, chúng tôi xem xét những tác động của cấu trúc khu vực CA-TBD ở cả nguồn, quy mô và mức độ. Các tác động được chia làm hai nhóm gồm tác động thuận và tác động bất thuận căn cứ vào góc nhìn của Việt Nam. Sự phân

chia tác động của cấu trúc như vậy chỉ có ý nghĩa tương đối, bởi thuận hay không thuận không chỉ phụ thuộc vào tác động mà còn phụ thuộc vào việc các đối tượng chịu tác động ứng phó với tác động như thế nào.

2. Các tác động của cấu trúc khu vực châu Á - Thái Bình Dương

2.1. Tác động thuận

- *Góp phần duy trì sự ổn định tương đối trong QHQT khu vực.* Cấu trúc được sinh ra nhằm tạo tình trạng trật tự, ổn định hơn trong QHQT bằng việc duy trì các mẫu hình quan hệ phổ biến và luật lệ chung. Vì thế, QHQT dễ được ổn định hơn khi có cấu trúc. Cấu trúc càng phát triển, các tác động cho sự ổn định QHQT càng mạnh hơn. Từ sau Chiến tranh Lạnh đến nay, QHQT ở khu vực CA-TBD ổn định hơn so với các thời kỳ trước là do có sự đóng góp không nhỏ của cấu trúc khu vực.

Ở khu vực CA-TBD, cấu trúc kinh tế khu vực vốn đã định hình khá rõ nét và có xu hướng tiếp tục duy trì. Cấu trúc này sẽ đóng góp nhiều cho sự ổn định của quan hệ kinh tế khu vực cũng như tác động đến sự ổn định trong các lĩnh vực khác. Theo chúng tôi, chính cấu trúc kinh tế khu vực là nhân tố bên ngoài quan trọng có thể giúp ổn định QHQT khu vực một khi có những bất ổn do chiến tranh thương mại gây ra. Theo đó, chiến tranh thương mại Mỹ - Trung dù có leo thang thì cấu trúc kinh tế vẫn không thay đổi nhiều trên cả ba phương diện là phân bố quyền lực, mẫu hình quan hệ phổ biến và luật lệ chung trong kinh tế. Thậm chí, chiến tranh thương mại Mỹ - Trung nếu được giải quyết theo hướng Trung Quốc phải nhượng bộ thì cấu trúc kinh tế khu vực có thể sẽ ổn định hơn bởi sự gia tăng tính quy chuẩn và mẫu hình chung trong quan hệ kinh tế khu vực. Trong khi đó, cấu trúc an ninh - chính trị khu vực CA-TBD đang có xu hướng định

hình rõ rệt hơn dựa trên sự phát triển của cả bốn cơ sở của cấu trúc¹. Còn cấu trúc phi vật chất dù có sự đua tranh về giá trị và quan niệm giữa Mỹ và Trung Quốc thì cũng chưa đủ sức gây ra bất ổn đáng kể trong QHQT khu vực bởi tác động của cấu trúc này không lớn. Vì thế, sự vận động tiếp tục của các cấu trúc lĩnh vực cũng như cấu trúc tổng thể ở khu vực CA-TBD cũng sẽ đóng góp nhất định cho việc duy trì trật tự, ổn định trong khu vực. Các chính sách hay động thái gây mất ổn định sẽ gặp khó khăn hơn bởi những tác động này của cấu trúc khu vực. Ngược lại, những sáng kiến hay nỗ lực đóng góp vì sự ổn định của khu vực dễ gặp thuận lợi hơn.

Khi cấu trúc kinh tế và an ninh - chính trị khu vực càng được định hình rõ rệt, các tác động trên sẽ càng mạnh. Không những thế, tác động này mạnh hơn còn nhờ vào sự tương hợp với xu thế chung của hệ thống - cấu trúc thế giới, cũng như chính sách của hầu hết các nước trong khu vực đều hướng tới sự ổn định an ninh - chính trị để tập trung cho phát triển. Các hành vi gây mất ổn định vẫn có khả năng xảy ra nhưng khó leo thang và dễ được kiềm chế trong mức độ nhất định cũng là nhờ tác động này của cấu trúc. Chúng tôi cho rằng, trong bối cảnh hiện nay và thời gian tới, tác động này đủ mạnh để buộc các nước lớn phải tính đến bởi họ cũng được hưởng lợi khi môi trường khu vực ổn định. Để tranh thủ sự ủng hộ của các nước nhỏ trong khu vực nhằm có được quyền lực cấu trúc, các nước lớn cũng phải chứng tỏ mình có thể đem lại sự ổn định trong khu vực, phù hợp với nhu cầu của cả khu vực. Ngay cả Trung Quốc vốn là căn nguyên gây ra nhiều vấn đề mất ổn

¹ Bốn cơ sở này gồm chủ thể, tương tác, hệ thống và phân bố quyền lực (Xem thêm: Hoàng Khắc Nam, 2019: 400-411).

định trong khu vực cũng có khả năng quan tâm nhiều hơn đến điều này để giành được sự ủng hộ, và cao hơn là sự đồng thuận từ các nước vừa và nhỏ trong khu vực, chứ không chỉ dựa vào việc gây sức ép thô bạo như vừa qua.

- *Giúp tăng thêm khả năng kiểm soát các xung đột khu vực, góp phần duy trì an ninh.* Tác động này có nhiều lý do, trong đó nguyên nhân cấu trúc đóng vai trò khá quan trọng. Sự tồn tại của hệ thống - cấu trúc khiến các xung đột trong khu vực dễ chuyển hóa và mở rộng sự tác động ra toàn khu vực. Vì thế, trong giai đoạn hiện nay, chúng không còn là vấn đề mang tính song phương, cục bộ mà ngày càng trở thành vấn đề của cả hệ thống - cấu trúc. Trong bối cảnh sự phụ thuộc lẫn nhau ngày càng tăng ở khu vực CA-TBD, xung đột khu vực càng có khả năng ảnh hưởng đến toàn hệ thống - cấu trúc, nhất là các xung đột có liên quan trực tiếp đến các nước lớn. Các xung đột lớn ở khu vực này đều có khả năng tác động đáng kể đến cả ba phương diện của cấu trúc là phân bố quyền lực, mẫu hình quan hệ phổ biến và luật lệ chung. Xung đột xảy ra hoàn toàn có thể làm thay đổi phương diện nào đó của cấu trúc. Do đó, các xung đột lớn hiện nay không đơn thuần chỉ xuất phát từ quan hệ giữa các chủ thể liên quan trực tiếp mà còn gắn liền với lợi ích từ cấu trúc của các nước lớn. Đó chính là nguyên nhân có tính cấu trúc. Vấn đề hạt nhân trên bán đảo Triều Tiên là ví dụ, nó không thể được coi chỉ là vấn đề giữa hai miền Nam - Bắc Triều Tiên.

Vì thế, khả năng giải quyết các xung đột khu vực cũng có xu hướng ngày càng dựa vào cấu trúc và các nước lớn bên ngoài. Cấu trúc có khả năng này vì nó cung cấp các mẫu hình quan hệ phổ biến và luật lệ chung để kiểm chế và giải quyết những xung đột khu vực cũng như tạo sức

ép nhằm giải quyết xung đột theo hướng phù hợp với hệ thống - cấu trúc hiện hành. Sự liên quan đến cấu trúc không chỉ ở cấp độ khu vực mà còn ở cả cấp độ thế giới. Do các cơ chế của khu vực chưa đủ khả năng giải quyết các điểm nóng này nên xu hướng quốc tế hóa và việc sử dụng các cơ chế của cấu trúc thế giới để can dự và giải quyết các xung đột khu vực cũng có khả năng tăng lên. Vấn đề biển Đông là một ví dụ. Sự can dự của Mỹ và các nước lớn ngoài khu vực như Anh hay Pháp vào khu vực này đã được nhìn thấy trong thời gian qua và có thể sẽ tiếp tục gia tăng trong thời gian tới. Đây là tác động thuận lợi để kiểm soát vấn đề biển Đông không bị leo thang quá mức.

Từ phía các nước lớn, sự can dự vào các xung đột khu vực không chỉ để cạnh tranh quyền lực cấu trúc, giữ vững hoặc thay đổi cấu trúc đang có lợi cho họ, mà còn nhằm nâng cao vị thế của họ trong phân bố quyền lực khu vực - phương diện cơ bản của cấu trúc. Do đó, việc giải quyết các điểm nóng ở khu vực CA-TBD (như: vấn đề bán đảo Triều Tiên, biển Đông và vùng lãnh thổ Đài Loan) sẽ chịu tác động của cấu trúc ngày càng nhiều hơn. Hiện nay và trong thời gian tới, các cường quốc đều muốn duy trì ổn định trong khu vực, do đó việc giải quyết các xung đột khu vực sẽ theo xu hướng kiểm chế, bằng con đường hòa bình và không quá gây căng thẳng. Điều đó cho thấy, tác động này có lợi cho an ninh khu vực nói chung cũng như cho các nước nhỏ nói riêng.

- *Tăng thêm những tác động thúc đẩy thể chế hóa trong khu vực.* Với vai trò tổ chức và giúp đem lại trật tự, cấu trúc thường có những tác động tới việc thể chế hóa nhằm đem lại sự ổn định. Trong thời gian Chiến tranh Lạnh, do hệ thống - cấu trúc khu vực khi đó còn chưa chặt

chẽ, xung đột và phân liệt là mẫu hình quan hệ phổ biến nên thể chế hóa chưa thực sự phát triển. Tuy nhiên, khi Chiến tranh Lạnh kết thúc, dưới tác động của hệ thống - cấu trúc, khu vực CA-TBD có xu hướng hòa dịu và hợp tác, thể chế đã bắt đầu phát triển mạnh mẽ với hàng loạt tổ chức và cơ chế ra đời trong giai đoạn này. Khi cấu trúc khu vực có xu hướng đa cực hơn với sự nổi lên của Trung Quốc, do nhu cầu hợp tác và tập hợp lực lượng, thể chế hóa vẫn tiếp tục phát triển nhưng chịu tác động của nhiều lực kéo khác hướng nên dẫn đến tình trạng chông chéo giữa các thể chế khu vực.

Trong những năm tới, khu vực CA-TBD có thể chưa có một thể chế an ninh hay kể cả kinh tế cho toàn khu vực, nhưng xu hướng thể chế hóa theo hướng này có khả năng tăng lên qua việc thúc đẩy các mẫu hình quan hệ phổ biến và luật lệ chung có tính ràng buộc cao hơn. Hợp tác và tham vấn nhiều hơn về vấn đề an ninh khu vực vẫn được duy trì như mẫu hình quan hệ phổ biến trong cấu trúc an ninh - chính trị khu vực. Vì thế, các thể chế ở khu vực này cần tự điều chỉnh để hạn chế sự chông chéo và hợp tác có hiệu quả hơn. Riêng đối với luật lệ chung, do tình trạng chông chéo trong khu vực nên các luật lệ chung của cấu trúc thể giới sẽ tác động đến khu vực nhiều hơn và các thể chế khu vực cũng sẽ dựa vào chúng nhiều hơn.

Dưới tác động của cấu trúc, có ba điểm đáng lưu ý đối với quá trình thể chế hóa ở đây. *Một là*, vẫn chưa có khả năng hình thành một thể chế chỉ gồm các nước lớn. Điều này là do sự cạnh tranh giữa các nước lớn trong khu vực vẫn khá sâu sắc, lòng tin giữa họ thấp nên việc tranh thủ sự ủng hộ của các nước khác trong khu vực đối với các nước lớn vẫn là cần thiết. Để thay đổi những điểm này thì cần một thời

gian dài và việc này không dễ đạt được trong những năm tới. *Hai là*, sự phân bố quyền lực giữa các thể chế khu vực cũng chưa định hình đậm nét. Điều này là do các nước lớn vẫn đang tranh thủ sự ủng hộ của các nước nhỏ trong khu vực để tập hợp lực lượng nên vẫn chưa thực sự áp đặt trật tự mạnh - yếu đối với các nước này. Ngoài ra, các thể chế trong khu vực vốn đã khá nhiều nên việc lập một thể chế mới sẽ khó khăn vì sự chông chéo và nghi ngờ. Việc tận dụng các thể chế do ASEAN chủ trì sẽ có lợi hơn vì vừa tranh thủ được cơ chế có sẵn, vừa dễ tập hợp lực lượng. Hơn nữa, các xu hướng thể chế hóa khu vực như vậy vẫn có lợi cho các nước nhỏ trong khu vực. *Ba là*, các nước nhỏ vẫn tiếp tục trông cậy vào thể chế hóa mà mình tham gia để hạn chế sự lôi kéo của các nước lớn cũng như nâng cao vị thế của mình trong cấu trúc khu vực dựa trên sức mạnh/tiếng nói tập thể.

Ngoài ra, cấu trúc phi vật chất cũng có vai trò nhất định trong tác động này. Do cấu trúc này trong khu vực chưa được định hình rõ rệt bởi sự đa dạng và xu hướng khác nhau nên vẫn tạo ra sự đua tranh và chông chéo quan niệm, giá trị, bản sắc và chuẩn mực. Bên cạnh đó, xét về tầm quan trọng, tác động của nó tới khu vực không mạnh như cấu trúc an ninh - chính trị và cấu trúc kinh tế. Tuy nhiên, tác động của cấu trúc phi vật chất cũng góp phần thúc đẩy thể chế hóa và giúp nâng cao vị thế của các nước nhỏ. Do không có được vị thế cao trong cấu trúc an ninh - chính trị và kinh tế, các nước nhỏ như các quốc gia thành viên ASEAN sẽ tiếp tục thông qua thể chế hóa để đưa các giá trị và chuẩn mực của mình ra khu vực trong QHQT. ASEAN sẽ sử dụng nhiều hơn các thể chế do mình làm chủ tọa để phổ biến các giá trị có lợi cho mình ra khu vực.

- *Giúp duy trì xu hướng hợp tác như mẫu hình quan hệ phổ biến trong khu vực.* Hợp tác đã trở thành xu hướng chính và là mẫu hình quan hệ cơ bản trong cấu trúc an ninh - chính trị khu vực CA-TBD kể từ khi Chiến tranh Lạnh kết thúc. Từ đó đến nay, xu hướng này vẫn được duy trì cho dù có những biến động trong tương quan so sánh sức mạnh và sự cạnh tranh quyền lực giữa các nước lớn. Tác động của mẫu hình này được quy định bởi đà khá lớn của xu hướng hợp tác trong khu vực cũng như lợi ích đem lại cho tất cả các bên đã được thừa nhận chung và sự hậu thuẫn của xu hướng hợp tác và hội nhập trong hệ thống - cấu trúc thế giới.

Với những lực tương hỗ như trên, trong thời gian tới, dù cạnh tranh và xung đột có tăng trong khu vực thì hợp tác vẫn là mẫu hình quan hệ cơ bản ở CA-TBD. Mẫu hình quan hệ này vẫn sẽ được duy trì chủ yếu trong cấu trúc kinh tế hơn là trong cấu trúc an ninh - chính trị khu vực. Sở dĩ như vậy là vì hợp tác kinh tế khu vực trong lĩnh vực này diễn ra mạnh nhất, sâu sắc nhất, rộng khắp nhất. Quá trình khu vực hóa và chủ nghĩa khu vực cũng diễn ra trong lĩnh vực kinh tế mạnh hơn so với các lĩnh vực khác. Với nền tảng và xu hướng như vậy, trong thời gian tới, triển vọng hợp tác kinh tế trong khu vực vẫn duy trì ổn định bất chấp việc cạnh tranh chính trị tăng lên. Các dòng thương mại và đầu tư vẫn tiếp tục mạnh mẽ trong khu vực. Không những thế, sự phụ thuộc lẫn nhau về kinh tế trong hệ thống - cấu trúc kinh tế khu vực khá sâu sắc sẽ giúp xung đột chính trị tiếp tục được kiềm chế, không leo thang đến mức phá hỏng mẫu hình quan hệ phổ biến này. Bên cạnh đó, hợp tác cũng vẫn tiếp tục là mẫu hình quan hệ phổ biến trong cả cấu trúc an ninh - chính trị và cấu trúc phi vật chất. Hiện nay, các nước đều tránh gia tăng xung đột, nhất

là trong an ninh - chính trị. Hơn nữa, cũng không một quốc gia nào lựa chọn công khai về giá trị, quan niệm để đẩy cao xung đột và phải chịu những bất lợi về chính trị và kinh tế.

Tác động từ sự hợp tác được coi như mẫu hình cơ bản của cấu trúc khu vực CA-TBD còn xuất phát từ cấu trúc phi vật chất. Dù cấu trúc này ở khu vực còn khá yếu và chưa định hình rõ rệt, song các quốc gia trong khu vực đều có nhận thức chung về sự hợp tác và những ưu thế trong thực tiễn đều đã được nhận thấy. Không những thế, sự gia tăng hợp tác và hội nhập khu vực diễn ra theo cả hai hướng xã hội hóa từ dưới lên và thể chế hóa từ trên xuống nên cũng có sức nặng đáng kể để duy trì. Đồng thời, sự cạnh tranh giữa các nước lớn trong thời gian tới nhiều khả năng vẫn là cạnh tranh mềm, không chính thức, không dẫn đến đối đầu và phân liệt cao như trong Chiến tranh Lạnh nên cũng không gây tổn hại quá nhiều đến các nỗ lực hợp tác trong khu vực.

- *Giúp duy trì tình trạng hòa bình tương đối.* Tất cả các tác động kể trên của cấu trúc khu vực CA-TBD đều góp phần dẫn đến khả năng duy trì hòa bình cho khu vực. Ổn định để giảm điều kiện và môi trường dẫn đến chiến tranh; kiểm soát để xung đột khu vực không leo thang thành chiến tranh; thể chế hóa vừa để quản lý xung đột, vừa tạo cơ chế giải quyết xung đột; hợp tác giúp kiềm chế xung đột và tạo môi trường thuận lợi để giải quyết xung đột.

Bên cạnh đó, các vận động của cấu trúc cũng cho thấy nguyên nhân cấu trúc dẫn đến chiến tranh là không cao. Sự phân bố quyền lực tuy có dao động song không dẫn đến sự thay đổi nhiều để có thể thay đổi trật tự quyền lực khu vực. Trong trường hợp nếu sức mạnh tổng hợp của Trung Quốc có tăng lên thì khoảng cách với Mỹ vẫn là đáng kể, bên cạnh đó Mỹ còn có nhiều đồng

minh không hề yếu trong khu vực trong khi Trung Quốc không có. Các mẫu hình quan hệ phổ biến của cấu trúc cũng tương tự. Hợp tác và hội nhập vẫn là xu hướng lớn và cơ bản. Các thể chế khu vực đang tồn tại cũng đều có khả năng nhất định để thúc đẩy ngoại giao phòng ngừa và quản lý xung đột dù mức độ còn chưa cao. Sự vận động của các mâu thuẫn lớn cũng cho thấy ít khả năng dẫn đến đối kháng quyết liệt trong vòng vài năm tới. Cạnh tranh và xung đột dù có tăng cũng không đến mức gay gắt để biến hệ thống - cấu trúc này thành hệ thống xung đột. Các luật lệ chung cùng các giá trị trong khu vực cũng không ủng hộ cho chiến tranh, thậm chí là ngược lại. Đó là chưa kể tác động từ cấu trúc toàn cầu tới khu vực cũng mang đậm tính chất hòa bình với xu thế hòa bình trên thế giới, với sự phát triển các cơ chế và luật pháp quốc tế cho việc gìn giữ hòa bình.

Từ góc độ các nước cũng tương tự. Tất cả các nước đều muốn hòa bình để phát triển. Xét trên bình diện chung, chiến tranh được coi là thảm họa, nhất là khi vũ khí hiện đại phát triển với khả năng hủy diệt cao. Theo chúng tôi, khả năng này vẫn sẽ tiếp tục trong thời gian tới hoặc lâu hơn nữa, đây vẫn là cơ hội hòa bình cho khu vực. Quảng thời gian này cũng là để các nước mưu tìm một nền hòa bình lâu dài hơn cho khu vực. Đây là tác động có lợi cho tất cả các nước trong khu vực, cả lớn và nhỏ. Đáng chú ý, dù vẫn tồn tại mâu thuẫn và cạnh tranh quyền lực, dù vẫn diễn ra chạy đua vũ trang tương đối ráo riết, song giữ vững hòa bình vẫn là sự vận động chung của cấu trúc khu vực. Tác động của cấu trúc này là khá mạnh để chúng ta có thể tin tưởng vào nền hòa bình khu vực ít nhất trong ngắn hạn và thậm chí là trung hạn.

Cũng không thể loại trừ nguy cơ xảy ra xung đột quân sự quy mô nhỏ hay chiến tranh cường độ thấp. Tuy nhiên, nếu các nguy cơ này xảy ra thì tác động từ cấu trúc sẽ là nhân tố quan trọng góp phần khiến chúng không leo thang, không mở rộng thành chiến tranh lớn hay chiến tranh tổng lực giữa các quốc gia trong vùng.

2.2. Tác động bất thuận

- *Sự cạnh tranh quyền lực giữa Mỹ và Trung Quốc.* Tình trạng này chịu tác động của cấu trúc, nhất là sự cạnh tranh quyền lực cấu trúc giữa Mỹ và Trung Quốc. Chính cấu trúc hiện thời là nguyên nhân quan trọng quy định sự cạnh tranh này khi cả hai cường quốc xung đột với nhau trong việc tranh giành vị trí số một hay bá quyền trong khu vực. Theo Chủ nghĩa Hiện thực Mới, đó là sự xung đột không tránh khỏi giữa cường quốc số một và cường quốc đang nổi lên với khoảng cách chênh lệch sức mạnh không quá lớn. Sự cạnh tranh này có thể tăng lên hay giảm đi tùy vào thời điểm nhưng sẽ không chấm dứt trong nhiều năm tới. Đây là sự cạnh tranh lớn, lâu dài và ảnh hưởng đến toàn khu vực.

Để cạnh tranh quyền lực cấu trúc, cả Mỹ và Trung Quốc đều tiếp tục nâng cao sức mạnh tổng hợp quốc gia và mở rộng ảnh hưởng trong khu vực. Đây sẽ là quá trình kéo dài liên tục. Do chưa thể làm thay đổi ngay phân bố quyền lực khu vực nên cả hai nước đều đẩy mạnh tranh giành ưu thế quyền lực bằng các cách thức trung hạn như: giới hạn sự lựa chọn của bên kia, tranh giành khu vực ảnh hưởng, lôi kéo các nước trong khu vực đứng về phía mình, tìm cách can thiệp để ít nhất kiểm soát được chính sách đối ngoại của một số nước, mưu tìm kiểm soát một số vị trí địa chiến lược và địa kinh tế trong khu vực, phổ biến và nâng cao các quan niệm, giá trị và luật lệ do mình dẫn dắt,... Thậm

chí, các nước lớn luôn tìm cách lôi kéo sự tham gia của các cường quốc khác để tăng thêm vị thế của mình trong khu vực. Trung Quốc đã có động thái này đối với Nga; Mỹ và Nhật cũng có hành động tương tự đối với Ấn Độ, Úc và có thể sẽ là Anh và Pháp trong thời gian tới. Điều này dẫn đến hai tác động tiếp theo, đó là QHQT khu vực thêm phức tạp, cấu trúc khu vực CA-TBD lại mở thêm và gắn nhiều hơn với cấu trúc toàn cầu. Vì thế, sự cạnh tranh quyền lực Mỹ - Trung đồng thời chịu tác động của cả cấu trúc khu vực lẫn cấu trúc thế giới.

Sự cạnh tranh quyền lực cấu trúc như vậy có thể dẫn tới hình thái gắn với hai cực trong phân bố quyền lực khu vực. Trong cấu trúc quyền lực theo kiểu hai cực này, Mỹ và đồng minh vẫn nắm nhiều ưu thế hơn, còn Trung Quốc sử dụng sức mạnh tinh thần như một phương thức “hăm dọa” các nước nhỏ nhằm ngăn cản họ ngã sang phía Mỹ và tiếp tục sử dụng lợi thế kinh tế và vị trí địa lý ngay trong khu vực để gia tăng ảnh hưởng của mình.

Sự cạnh tranh quyền lực cấu trúc giữa hai cường quốc lớn nhất Mỹ - Trung trong khu vực sẽ tạo ra sự biến động trong chính cấu trúc và từ đó ảnh hưởng đến toàn hệ thống. Sự cạnh tranh này và các động thái kể trên của hai cường quốc Mỹ - Trung sẽ tạo ra những căng thẳng và nghi ngờ trong QHQT khu vực, thậm chí là sự chia rẽ. Cạnh tranh và xung đột có khả năng tăng lên, ảnh hưởng đến mẫu hình quan hệ hợp tác. Luật lệ chung bị sức ép theo các hướng khác nhau nên khó định hình hơn. Các thể chế khu vực vốn đã chòng chèo lại thêm nguy cơ mâu thuẫn và hoạt động kém hiệu quả do sự áp chế của các cường quốc cạnh tranh nhau. Sự cạnh tranh này diễn ra trong cả ba cấu trúc an ninh - chính trị, kinh tế và phi vật chất. Đây là vấn đề xuất phát từ nguyên nhân

cấu trúc và tạo ra thách thức lớn nhất đối với toàn bộ khu vực.

Hệ thống - cấu trúc khu vực CA-TBD có tính mở tương đối lớn nên có sự liên thông nhiều với hệ thống - cấu trúc trên quy mô thế giới. Không những thế, sự cạnh tranh quyền lực ở khu vực CA-TBD là một bộ phận gắn liền với cuộc cạnh tranh toàn cầu do Mỹ là cường quốc có ảnh hưởng toàn cầu mạnh nhất và Trung Quốc không giấu diếm tham vọng đạt được ảnh hưởng tương tự. Do đó, cạnh tranh quyền lực cấu trúc ở CA-TBD có ảnh hưởng lớn đến cấu trúc toàn cầu.

- Tạo ra tình trạng bất ổn định và đe dọa an ninh trong khu vực, nhất là đối với các nước nhỏ. Cấu trúc là nhân tố bên ngoài góp phần quy định sự duy trì của trật tự nước lớn - nước nhỏ. Theo đó, sự cạnh tranh quyền lực cấu trúc Mỹ - Trung sẽ khiến hai nước này gia tăng sức ép và lôi kéo các nước khác nhằm tập hợp lực lượng cho mình trong khu vực. Sức ép này sẽ khiến những nước nhỏ dễ bị can thiệp và phụ thuộc, từ đó an ninh toàn diện sẽ gặp thách thức và bị đe dọa nhiều hơn. Cấu trúc hiện thời và sắp tới vẫn cho phép các nước lớn làm những điều đó. Tuy nhiên, do tác động của các mẫu hình hợp tác và luật lệ chung của cấu trúc thế giới và khu vực hiện nay, sự can thiệp và lôi kéo của các cường quốc đối với các nước nhỏ có khả năng sẽ giảm tính thô bạo và trắng trợn như trước kia mà thay bằng các cách thức mềm hơn. Bên cạnh sự lôi kéo về quân sự và chính trị, những cách thức lôi kéo bằng kinh tế và ngoại giao sẽ tăng thêm. Có thể thấy, sức ép theo kiểu cưỡng buộc bằng quyền lực cứng vẫn được duy trì cùng với sức ép bằng quyền lực mềm. Trong cuộc lôi kéo này, cường quốc nào có cách thức mềm mỏng hơn có thể sẽ có ưu thế hơn bởi sự phù hợp nhất định với hệ thống - cấu trúc quốc tế hiện nay.

Khi vẫn tồn tại các áp lực và lôi kéo như trên theo các hướng khác nhau, QHQT của khu vực sẽ trở nên phức tạp và khó lường hơn. Cùng với đó, an ninh của các nước trong khu vực sẽ gặp thách thức khi phải đối mặt thường xuyên với các nguy cơ đe dọa từ cạnh tranh quyền lực cấu trúc và sự lôi kéo tập hợp lực lượng của các nước lớn. Chính sự đa dạng trong cách thức can thiệp, lôi kéo như vậy khiến an ninh bị đe dọa không chỉ trong lĩnh vực chính trị mà còn cả trong lĩnh vực kinh tế và nhiều lĩnh vực khác, truyền thống và phi truyền thống. Những nước nhỏ khi xảy ra tranh chấp với nước lớn sẽ gặp nhiều khó khăn hơn do dễ bị lợi dụng cho “trò chơi quyền lực” giữa các cường quốc. Theo đó, các nước lớn sẽ sử dụng các tranh chấp này để kiểm chế hoặc tranh giành quyền lực lẫn nhau, khiến các nước nhỏ dễ trở thành địa bàn tranh chấp quyền lực như đã từng xảy ra trong thời kỳ Chiến tranh Lạnh. Trong hệ thống - cấu trúc này, các nước nhỏ có thể lựa chọn chính sách phòng bị nước đôi và điều này có thể dẫn đến việc hội nhập khu vực bị giảm sút, QHQT khu vực cũng vì thế thiếu sự ổn định do bị dao động thường xuyên hơn.

Thậm chí, không thể loại trừ khả năng xảy ra xung đột quân sự với quy mô nhỏ giữa một nước lớn nào đó và một quốc gia nhỏ có tranh chấp với nhau. Động thái này có thể xảy ra khi nước lớn tỏ ra quyết đoán, muốn tranh giành ưu thế về vị trí chiến lược,... Tuy nhiên, như đã đề cập, nếu tình huống này xảy ra thì xung đột vũ trang cũng có nhiều khả năng chỉ ở cường độ thấp và quy mô nhỏ cũng như không kéo dài. Chính các tác động thuận ở trên của cấu trúc khu vực đã góp phần quy định điều này.

- *Duy trì sự phân tầng trong QHQT khu vực.* Trong khu vực vẫn có sự chênh

lệch khá lớn giữa các nước về các thành tố cơ bản trong sức mạnh tổng hợp quốc gia như quân sự, kinh tế và khoa học - công nghệ. Sự chênh lệch này đủ lớn và chưa thể sớm thu hẹp trong nhiều năm tới. Vì thế, sự phân tầng là không tránh khỏi và còn kéo dài. Sự phân tầng này diễn ra trong cả ba cấu trúc lĩnh vực là an ninh - chính trị, kinh tế và phi vật chất dù mức phân tầng có khác nhau. Trong chừng mực nào đó, sự phân tầng giúp đem lại sự ổn định trong QHQT và tính tổ chức của hệ thống - cấu trúc. Tuy nhiên, cùng với đó là những mâu thuẫn giữa các tầng với nhau và sự mâu thuẫn trong từng tầng. Các mâu thuẫn này diễn ra trong cả ba cấu trúc, tạo ra sự phức tạp và nhiều vấn đề cho các quốc gia trong vùng cũng như quan hệ giữa chúng. Đáng chú ý, trong bối cảnh hội nhập quốc tế, cấu trúc còn có khả năng tác động đến cả sự vận động bên trong quốc gia. Tất cả những điều này khiến cho cấu trúc trở thành nguyên nhân quan trọng đối với sự vận động bên trong quốc gia và QHQT khu vực thời hiện đại.

Trong số các cấu trúc lĩnh vực, tác động của sự phân tầng trong cấu trúc an ninh - chính trị và kinh tế là lớn nhất. Đây là hai lĩnh vực chính trong QHQT khu vực nên tác động này tới các quốc gia và quan hệ giữa chúng cũng lớn nhất. Trong tác động của sự phân tầng cấu trúc, các mâu thuẫn và chuyển động trong tầng trên và giữa các tầng có ảnh hưởng nhiều nhất đến khu vực. Trong tầng trên, đó là sự tranh giành quyền lực cấu trúc giữa các cường quốc mà cụ thể ở đây tập trung vào mâu thuẫn Mỹ - Trung Quốc. Quan hệ và mâu thuẫn này có khả năng làm đảo lộn cấu trúc lớn nhất và cũng sinh ra những tác động lớn cho toàn bộ khu vực. Đây là tác động đã được đề cập ở trên. Trong khi đó, các mâu thuẫn ở tầng dưới tuy có tồn tại song không quá

lớn và vẫn ở mức kiểm soát được nên khó leo thang và không ảnh hưởng nhiều đến QHQT khu vực. Sự kiềm chế này có phần tác động không nhỏ bởi tầng trên. Điều đó có nghĩa là bên cạnh việc phải chú ý tới các mâu thuẫn trong cùng tầng thì các nước nhỏ ở tầng dưới cũng phải kiểm soát được các xung đột của các nước lớn ở tầng trên để tránh bị lợi dụng.

Đối với mâu thuẫn giữa các tầng, sự phân tầng tạo ra quan hệ nước lớn - nước nhỏ một cách bất bình đẳng về an ninh - chính trị và sự phụ thuộc bất tương xứng về kinh tế. Cả hai cái gọi là “trật tự quan hệ” này đều được quy định bởi cấu trúc và đem lại nhiều bất lợi cho các nước nhỏ hơn. Trong cấu trúc an ninh - chính trị, sự phân tầng này hạn chế vai trò và tiếng nói của các nước nhỏ và tổ chức của chúng như ASEAN, làm tăng khả năng bị can thiệp vào công việc nội bộ. Không những thế, trật tự quan hệ này của cấu trúc còn tác động mạnh đến chính sách đối nội và cơ cấu kinh tế bên trong của các nước nhỏ hay các nước đang phát triển. Để hội nhập khu vực vì sự phát triển, các nước nhỏ buộc phải chấp nhận luật chơi chung do các nước lớn đề ra. Họ buộc phải chọn những lĩnh vực, ngành nghề, mặt hàng sản xuất trong sự phân công lao động quốc tế ở những phân khúc có tỷ suất lợi nhuận thấp cũng như cơ cấu nền kinh tế của mình theo hướng phục vụ cho các nền kinh tế lớn. Kết quả là, sự phân hóa giàu nghèo ngày càng tăng, khó thay đổi cơ cấu kinh tế trong nước và ngày càng bị phụ thuộc vào các nước giàu. Tình trạng này đã được các học giả của Chủ nghĩa Mác xít mới chỉ ra vài chục năm trước (Xem thêm: Hoàng Khắc Nam, 2017).

Đây chính là điều đem lại “khoảng cách Bắc - Nam” (*North - South gap*) đang diễn ra trong cấu trúc thế giới với sự chênh

lệch trình độ phát triển và phân hóa giàu nghèo ngày càng tăng giữa các nước phát triển và đang phát triển. Sự phân tầng này tạo ra những thách thức cho sự phát triển và an ninh toàn diện của các nước, nhất là các nước nhỏ. Sự phân tầng còn kéo dài nên các tác động bất thuận của nó đối với các nước nhỏ cũng sẽ là lâu dài. Cấu trúc khu vực càng được định hình dựa trên sự phân bố quyền lực, do đó vai trò, ảnh hưởng của các thể chế do ASEAN làm chủ tọa lại càng suy giảm theo. Thậm chí, vai trò của các nước lớn trong các thể chế này lại có khả năng tăng lên, lấn át vai trò của các nước ASEAN.

3. Kết luận

Như vậy, tác động của cấu trúc khu vực CA-TBD đến khu vực diễn ra theo hai chiều khác nhau. Một nhóm các tác động thuận giúp duy trì ổn định, hạn chế xung đột, thúc đẩy hợp tác trong khu vực. Đây là nhóm các tác động phản ánh tính tổ chức của cấu trúc. Nhóm tác động bất thuận chủ yếu xuất phát từ sự cạnh tranh quyền lực cấu trúc giữa các nước lớn và sự bất bình đẳng trong cấu trúc. Nhóm tác động này là nguyên nhân khiến cấu trúc quy định sự cạnh tranh và phức tạp trong QHQT khu vực.

Qua trình bày tác động của cấu trúc khu vực CA-TBD ở trên, có thể thấy tác động của cấu trúc là một thực tế có thật, buộc các quốc gia phải tính đến, nhất là trong thời hiện đại. Tác động này lớn hay nhỏ, mạnh hay yếu phụ thuộc vào từng thời điểm và sự phản ứng hay lựa chọn của các quốc gia bị tác động. Là một quốc gia thuộc khu vực CA-TBD, Việt Nam cần tính đến tác động của cấu trúc khu vực như một trong những nhân tố bên ngoài không tránh khỏi và có sức nặng đáng kể □

(xem tiếp trang 44)